TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2024/HSST
Ngày: 14/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nhơn;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Kiên và bà Ngô Thị Thao.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hải - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Trương Công T; tên gọi khác: T1; sinh ngày 04 tháng 10 năm 1999 tại Gia Lai; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn A, xã Thăng H, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương C và bà Đỗ Thị Thu H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không;

Tiền sự: 02 tiền sự:

Ngày 15/6/2017, bị Công an thành phố P xử phạt Vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. **Hiện bị cáo chưa chấp hành việc nộp phạt**.

Ngày 05/3/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố P Quyết định đưa vào Cơ sở Cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở tư vấn và Cai nghiện ma túy tỉnh Gia Lai 24 tháng, về hành vi nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy. **Ngày 04/11/2022 bị cáo đã chấp hành xong**.

* Về nhân thân:

Ngày 15/10/2013, bị Ủy ban nhân dân thành phố P Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng số 03 tại thành phố Đà N 24 tháng, về hành vi nhiều lần trộm cắp tài sản và xâm hại sức khỏe của người khác. Ngày 15/10/2015, chấp hành xong.

Ngày 10/7/2016, bị Công an thành phố P xử phạt Vi phạm hành chính 750.000 đồng) về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Đã chấp hành xong việc nộp phạt.

Bị cáo Trương Công T bị tạm giữ từ ngày 29/9/2023 Đn ngày 08/10/2023, sau đó bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P.

Người chứng kiến:

Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1970; địa chỉ: Tổ B, phường Trà B, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Công T sử dụng ma túy từ khoảng thời gian tháng 5 năm 2017. Thông qua các mối quan hệ xã hội, T có biết số điện thoại của người thanh niên tên Đ (không rõ nhân thân, lai lịch) có bán ma túy. Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 28/9/2023, T đã gọi điện thoại cho Đ hỏi mua ma túy loại Methamphetamine, Đ đồng ý và hẹn Đn Ngã 5 đường Nguyễn Chí T, phường Chi L, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 28/9/2023, T thuê xe ôm của một người đàn ông không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch chở Đn địa điểm đã hẹn. Tại đây T mua 01 gói ma túy loại Methamphetamine với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu vào trong người để sử dụng. Khoản 14 giờ ngày 29/9/2023, T đang đi bộ Đn đoạn trước nhà số 212 đường Lý Nam Đ, Tổ B, phường Trà B, thành phố P tìm nơi sử dụng ma túy thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an tỉnh Gia Lai phối hợp với lực lượng Công an thành phố P bắt quả tang cùng vật chứng, gồm: 01 gói gói nilon, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel màu đen, kèm thẻ sim (mặt sim có dãy số 89840-48000-3822-12599); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Redmi màu đen, kèm thẻ sim (mặt sim có dãy số 89840-48000-92500-2156).

Tại bản Kết luận giám định số 886/KL-KTHS ngày 09/10/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: "Chất màu trắng dạng tinh thể có trong 01 gói nilon trong bì công văn niêm phong gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3133 gam".

Vật chứng thu giữ gồm:

01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Masstel màu đen (kèm thẻ sim) bị cáo sử dụng liên lạc với đối tượng Đ để mua ma túy;

01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Redmi màu đen (kèm thẻ sim) là của cá nhân bị cáo không liên quan gì đến hành vi phạm tội.

+ Chất ma túy còn lại sau giám định trong 01 bì công văn dán kín ghi số 886/PC09, ngày 09 tháng 10 năm 2023 có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai;

* Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và truy tố vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai Bo về hành vi phạm tội nên có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đó là "Người phạm tội thành khẩn khai báo".

Tại Bản Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 15/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo Trương Công T ra trước Tòa để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trương Công Tiến; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s

khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo mức án tù từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, tính từ ngày bị tạm giữ 29/9/2023;

Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự về xử lý vật chứng, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel màu.

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động hiệu Redmi màu đen, kèm thẻ sim (mặt sim có dãy số 89840-48000-92500-2156 và thẻ sim, mặt sau có dãy số 89840-48000-3822-12599.

Bị cáo Trương Công T thừa nhận toàn nội dung Bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố đúng như diễn biến quá trình thực hiện tội phạm của mình, không có ý kiến tranh luận gì về mức hình phạt cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Kiểm sát viên đã đề nghị;

Nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về làm ăn lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hoạt động điều tra, truy tố, xét xử của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trương Công T là đối tượng đã từng nhiều lần sử dụng ma túy.

Ngày 28/9/2023 bị cáo gọi điện cho đối tượng có tên Đ để mua một gói ma túy loại Methamphetamine với gía 300.000đ. Sau khi mua được, Trương Công T mang trong người để sử dụng. Khoảng 14 giờ ngày 29/9/2023, Trương Công T đang trên đường đi tìm địa điểm sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ tại trước số nhà 212 đường Lý Nam Đ, Tổ B, phường Trà B, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Thu giữ trong người T một gói ni lon bên trong có chất màu trắng dạng tinh thể.

Tại bản kết luận giám định số 886/KL-KTHS ngày 09/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai xác định chất bột màu trắng trong gói ni lon thu giữ trong người của Trương Công T là ma túy, loại Methamphetamnie, khối lượng 0,3133gam.

Hành vi cất giấu ma túy trong người để sử dụng của T đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái pháp chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Ma túy là chất hướng thần, gây nghiện nếu sử dụng nhiều lần, gây kích thích hoặc ức chế thần kinh, tạo ảo giác, nên người sử dụng mất ý thức, không kiểm soát được hành vi của mình. Thực tế đã có nhiều vụ án hình sự gây mất an ninh trật tự, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe người khác do người sử dụng ma túy gây ra. Vì vậy pháp luật quy định chặt chẽ về việc quản lý, sử dụng chất ma túy; mọi hoạt động liên quan đến chất ma túy đều phải được sự cho phép của Nhà nước. Bị cáo Trương Công T là người có năng lực pháp luật đầy đủ, nên nhận thức được điều đó.

Trong vụ án này, bị cáo Trương Công T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu; đã từng nhiều lần vi phạm pháp luật, bị xử lý hành chính, nhưng bị cáo không chịu rèn luyện để tiến bộ mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, mặc dù sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nhưng cũng cần xử phạt bị cáo mức án tù thật nghiêm khắc, cách ly ra khỏi đời sống xã hội để giáo dục bị cáo thành người tốt và nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Đối với đối tượng tên Đ hiện nay chưa xác định nhân thân, lý lịch nên không xem xét trong vụ án này.

[3] Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định, được niêm phong trong bì công văn ghi số 886/PC09 ngày 09 tháng 10 năm 2023.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel màu Đ đã qua sử dụng. Vì đây là vật chứng cấm tàng trữ và công cụ thực hiện để mua ma túy để tàng trữ.

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động hiệu Redmi màu đen, kèm thẻ sim mặt sau có dãy số 89840-48000-92500-2156 và thẻ sim, mặt sau có dãy số 89840-48000-3822-12599. Vì đây là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trương Công T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên xử:

Phạt bị cáo Trương Công T 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 29/9/2023.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định, được niêm phong trong bì công văn ghi số 886/PC09 ngày 09 tháng 10 năm 2023.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel màu đen đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động hiệu Redmi màu đen, kèm thẻ sim mặt sau có dãy số 89840-48000-92500-2156 và thẻ sim, mặt sau có dãy số 89840-48000-3822-12599.

(Tình trạng và số lượng vật chứng như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 65/2024 ngày 23/01/2024 giữa Cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai)

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trương Công T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia lai;
- VKS TP P;
- Công an Tp.P;
- THADS Tp.P;
- Bị cáo;
- Lưu hs.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Nhơn